

Số:73/2021/QĐST-HNGĐ

Thiệu Hóa, ngày 17 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 Về việc : “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn D V, xã Th Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Tống Văn H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn D V, xã Th Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ điều 212 và điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; điều 81; điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điều 6; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Tống Văn H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Tống Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Tống Văn H thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tống Duy H1, sinh ngày 10/01/2009, Anh Tống Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tống Duy An Th1, sinh ngày 06/01/2015. Hai bên không pH cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị T, anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Tống Văn H thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Tống Văn H thỏa thuận Chị Nguyễn Thị T chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0005736 ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá.

Trả lại chị Nguyễn Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKS huyện Thiệu Hoá.
- UBND xã Thiệu Chính;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA DS Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu

